

Số: 26/2022/QĐST- HNGĐ

Cao Phong, ngày 10 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1991

Bị đơn: Anh **Bùi Đức M**, sinh năm 1985

Cùng cư trú tại: Xóm Lòn, xã B, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Bùi Thị T và anh Bùi Đức M.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Đức M thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Khánh H sinh ngày 06/3/2011 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Khánh H đủ 18 tuổi. Giao cháu Bùi Anh H sinh ngày 05/10/2009 cho anh Bùi Đức M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục cho đến khi cháu Anh H đủ 18 tuổi. Các bên chưa đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.*

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001852 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Bùi Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS Cao Phong;
- UBND xã Bình Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án.M

**Trần Đức Thịnh**

